

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 23/2021/HSST

Ngày 27 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Thanh.

Bà Lê Thị Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Tự - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với:

Bị cáo Dương Đức T, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T, sinh năm 1961, con bà Phan Thị G, sinh năm 1962; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; vợ là Đặng Thị A, sinh năm 1992; có 2 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lưu Đức C; sinh năm 1989

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Nguyễn Văn M; sinh năm 1984

Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện N, tỉnh Nam Định.

3. Anh Trần Ngọc H; sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định.

4. Anh Trần Văn T; sinh năm 1986

Nơi cư trú: Đội, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định.

5. Bà Phan Thị G, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được đơn tố giác của tập thể công nhân công ty TNHH Yamani đối với bị cáo Dương Đức T là công nhân của Công ty có hành vi mua bán lô đề trái phép. Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 28/01/2021, tổ công tác của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực phối hợp với Công an xã N và cán bộ quản lý của Công ty TNHH Yamani kiểm tra hành chính về người đối với bị cáo đã phát hiện và thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen;
- 01 tờ giấy kích thước (9x7) cm, một mặt màu trắng, một mặt màu vàng đề ngày 28/01, phía dưới có các chữ, số, ký hiệu viết tay bằng mực màu xanh là số lô, số đề;
- Số tiền 4.225.000 đồng bị cáo khai là số tiền bị cáo đã thu được từ việc bán số lô, số đề trái phép mà có.

Trong đó ngày 28/01/2021 bị cáo trực tiếp bán số lô, số đề trái phép cho:

1. Anh Trần Văn T mua các số lô, số đề với số tiền là 610.000 đồng.
2. Anh Nguyễn Văn M mua các số lô, số đề với số tiền là 4.000.000 đồng;
3. Anh Lưu Đức C mua số lô với số tiền là 170.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo và những người liên quan đánh bạc trái phép là 4.780.000 đồng (trong đó M đã trả cho bị cáo 3.500.000 đồng còn nợ 500.000 đồng; T và C cũng còn nợ) thì bị phát hiện thu giữ.

Quá trình điều tra bị cáo khai khoảng tháng 01/2021, trong một lần ngồi uống nước tại cổng công ty, bị cáo gặp đối tượng tên S (không rõ tên, tuổi, địa chỉ), S bàn với bị cáo bán số lô, số đề trái phép để lấy tiền hưởng phần trăm, bị cáo nhất trí. Sau đó, bị cáo thực hiện việc bán số đề, số lô trái phép cho người chơi. Cách thức đánh bạc dưới hình thức bán số đề, số lô giữa bị cáo và những người chơi là: Người mua số lô, số đề có quyền lựa chọn và yêu cầu bị cáo bán cho mình những cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến tới 99, việc thắng thua dựa trên kết quả xổ số miền Bắc được mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút của ngày hôm đó. Bị cáo và những người chơi phân định thắng thua bằng cách lấy hai số cuối của giải đặc biệt nếu người chơi mua số đề hai số, lấy ba số cuối của giải đặc biệt nếu

người chơi mua số đề ba số (hay còn gọi là ba càng); toàn bộ hai số cuối của tất cả các giải thưởng nếu người chơi mua số lô hoặc lô xiên. Nếu người chơi lựa chọn những cặp số đã mua trùng với hai, ba số cuối của giải đặc biệt (nếu là mua số đề) hoặc hai số cuối của tất cả các giải (nếu là mua số lô) theo kết quả mở thưởng của ngày hôm đó tương ứng với hình thức của người chơi, nếu thắng thì sẽ được bị cáo trả số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã bỏ ra để mua đề hai số, 400 lần số tiền người chơi đã bỏ ra để mua ba số. Số lô thì quy ước người chơi bỏ ra số tiền 23.000 đồng để mua một điểm lô, nếu trúng bị cáo sẽ trả số tiền 80.000 đồng/điểm; xiên hai (người chơi mua hai cặp số); xiên ba (người chơi mua ba cặp số); xiên bốn (người chơi mua bốn cặp số), khi mở thưởng nếu hai số cuối của các giải trùng với hai cặp số, ba cặp số, bốn cặp số của người chơi thì người chơi sẽ được bị cáo trả lần lượt với tỷ lệ 10 lần, 40 lần, 140 lần số tiền người chơi đã bỏ ra. Giữa bị cáo và người chơi sử dụng các mảnh giấy KT: (9x7)cm, một mặt màu trắng có in chữ YAMANI DYNASTY bằng mực màu xanh, một mặt màu vàng, khi người chơi mua số đề, số lô thì bị cáo viết những con số đó vào tờ giấy, viết ký hiệu để làm căn cứ đối chiếu.

Ngày 27/01/2021 bị cáo trực tiếp bán số lô, số đề trái phép cho:

1. Anh Trần Văn T mua các số lô, số đề với số tiền là 610.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số miền Bắc ngày 27/01/2021 thì T trúng số lô 50 là 5 điểm = 400.000 đồng. Tổng số tiền là 1.010.000 đồng.

2. Anh Nguyễn Văn M mua các số lô, số đề với số tiền là 235.000 đồng.

3. Anh Lưu Đức C mua số lô với số tiền là 230.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 27/01/2021 thì C trúng số lô 29; 92 mỗi số 5 điểm = 800.000 đồng. Tổng số tiền là 1.030.000 đồng.

4. Anh Trần Ngọc H mua số lô 36 là 10 điểm = 230.000 đồng.

5. Bà Phan Thị G mua các số lô, số đề với số tiền là 3.040.000 đồng. Đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 27/01/2021 thì bà G trúng cặp số lô 80 là 10 điểm = 800.000 đồng. Tổng số tiền là 3.840.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo và những người liên quan đánh bạc trái phép là 6.345.000 đồng (trong đó bị cáo đã thanh toán cho bà G 800.000đ trúng số lô 80, bà G trả cho bị cáo 2.240.000 đồng, những người chơi khác còn nợ)

Quá trình điều tra: Bị cáo và những người liên quan đã giao nộp toàn bộ số tiền mua bán số lô, số đề trái phép vào ngày 27 và 28/01/2021 gồm: Bị cáo 3.515.000 đồng; anh Trần Văn T 1.220.000 đồng; anh Nguyễn Văn M 735.000 đồng; anh Lưu Đức C 400.000 đồng; anh Trần Ngọc H 230.000 và bà Phan Thị G 800.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm của mình như đã nêu trên.

Cáo trạng số : 22/CT-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Dương Đức T về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Dương Đức T phạm tội “Đánh bạc”;
- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Dương Đức T từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.
- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền đánh bạc trái phép 11.125.000 đồng thu giữ của bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án;

Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, bị pháp luật cấm, lần đầu phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 28 tháng 01 năm 2021, lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Trong thời gian từ 00 giờ đến 18 giờ 15 phút ngày 27/01/2021 tại Công ty TNHH Yamani - Trụ sở tại xã Nam Hồng, huyện Nam Trực bị cáo đã đánh bạc trái phép dưới hình thức bán các số lô, số đề cho các anh Trần Văn T, Nguyễn Văn M, Lưu Đức C, Trần Ngọc H và bà Phan Thị G với tổng số tiền là 6.345.000 đồng (sáu triệu, ba trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đủ yếu tố

cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị quần chúng nhân dân bất bình, lên án mạnh mẽ, là nguyên nhân phát sinh các tai tệ nạn xã hội và hàng loạt các loại tội phạm khác, bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nhất thời phạm tội. Vì vậy, áp dụng phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo như quan điểm đề xuất của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực là phù hợp.

[6] Hành vi sau khi bán số lô, số đề cho người khác rồi chuyển bằng ghi số lô, số đề cho người tên S trên thành phố Nam Định. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT không xác định được người này nên chưa có căn cứ xử lý.

[7] Đối với hành vi mua, bán số lô, số đề trái phép ngày 28/01/2021 của bị cáo và những người liên quan, tổng số tiền 4.780.000 đồng (trong đó anh Trần Văn T mua 610.000 đồng; anh Nguyễn Văn M mua 4.000.000 đồng và anh Lưu Đức C mua 170.000 đồng. M đã trả cho bị cáo 3.500.000 đồng, số tiền còn lại những người chơi chưa trả) và hành vi mua số lô, số đề trái phép ngày 27/01/2021 của anh Trần Văn T 610.000 đồng (trúng 05 điểm lô được 400.000 đồng); anh Nguyễn Văn M 235.000 đồng; anh Lưu Đức C 230.000 đồng (trúng 10 điểm lô được 800.000 đồng); anh Trần Ngọc H 230.000 đồng và bà Phan Thị G 3.040.000 đồng (trúng 10 điểm lô được 800.000 đồng) chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Công an huyện Nam Trực đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Bị cáo và những người liên quan đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền đánh bạc trái phép trên.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 11.125.000 đồng mua bán số lô, số đề trái phép thu giữ của bị cáo và những người liên quan (trong đó thu của: Bị cáo 7.740.000 đồng; anh T 1.220.000 đồng; anh M 735.000 đồng; anh H 230.000 đồng; anh C 400.000 đồng và bà G 800.000 đồng) là công cụ thực hiện hành vi trái pháp luật nên cần tịch

thu, nộp ngân sách Nhà nước. Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Dương Đức T phạm tội “Đánh bạc”.

Phạt tiền bị cáo Dương Đức T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 11.125.000 đồng (mười một triệu, một trăm hai mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo và những người liên quan (trong đó thu của : Bị cáo 7.740.000 đồng; anh T 1.220.000 đồng; anh M 735.000 đồng; anh H 230.000 đồng; anh C 400.000 đồng và bà G 800.000 đồng).

- Trả cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 8 màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

(Vật chứng có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng và ủy nhiệm chi ngày 31/3/2021 giữa cơ quan Công an huyện Nam Trực và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực).

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Đức T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;

(đã ký)

- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND thị trấn C, huyện T;
- Lưu hồ sơ + VP.

Nguyễn Thị Ánh